

Nhà n c Quanh co Gi a B n Gi c và i Nam Quan

Tr c T t Ký S u, đ ng C ng s n Việt Nam có hai hành đ ng làm nh c T Qu c và mu i m t Nhân Dân mà v n nghĩ là mình sáng su t, là đ nh cao.

Th nh t là vi c đ ng đã đ t mình vào vòng c ng t a c a T u m t-trăm-ph n-trăm; th hai là quy t đ nh đ c xá cho nh ng k tham nhũng đ s nh c nh ng ai còn mu n làm s ch đ ng đ c u n c.

Vi c th nh t th hi n qua ngôn ng tr tr n c a Ph m Gia Khiêm, B tr ng Ngo i giao khi h t i ca ng i vi c hoàn t t c m m c phân chia biên gi i gi a T u và Việt Nam ngày 31-12-2008, căn c theo Hi p đ nh năm 1999.

Khiêm nói : K t qu trên có đ c tr c h t là nh s quan tâm và ch đ o sát sao c a Lãnh đ o c p cao hai Đ ng và hai Nhà n c; nh ng n l c không m t m i c a hai Đoàn đàm phán c p Chính ph ; s c g ng v t b c c a các l c l ng phân gi i i c m m c thu c các B , ngành, đ a ph ng và đông đ o đ ng bào dân t c các t nh biên gi i i c a chúng ta đã v t qua bao khó khăn gian kh đ b o đ m ti n đ phân gi i i c m m c. Đó cũng là s h i t công lao, đóng góp c a nhi u th h đ tr c, s đ ng tình và ng h c a các t ng l p nhân dân trong n c và ki u bào ta n c ngoài; là thành qu c a tinh th n đ c l p t ch , n m v ng và v n đ ng hi u qu lu t pháp qu c t , ti p thu kinh nghi m gi i quy t hòa bình các tranh ch p v biên gi i lãnh th c a các n c khác.

Tr c h t, không có th h đ tr c nào c a T tiên ng i Việt đã đóng góp vào âm m u dâng đ t cho T u c a đ ng CSVN. T ngàn x a, l ch s Việt Nam đã vi t rõ nh ban ngày : N c Việt Nam ch y dài t i Nam Quan đ n mũi Cà Mau." , và nh ng k c m quy n trong đ ng CSVN, t H Chí Minh tr xu ng và con cháu h , cũng đã h c thu c lòng nh th qua nhi u th h .

Th mà ngày nay, sau khi ph i ch u s c ép không c ng n i c a B c Ph ng đ b o v quy n l i cá nhân, phe đ ng mà đ ng CSVN đã ph i g ch b m y ch i Nam Quan và ch nói t nh Cao B ng là cái đ u c a n c ta !

Thán, cũng cháng làm gì có chuyán nhá Khiám báa đát nói ráng viác làm bán đát cáa há đã đác sá đáng tình và đáng há cáa các táng láp nhán dân trong nác và kiáu bào ta á nác ngoái.

Cá dân tác, trong và ngoái nác là chá nhán cáa đát nác, nháng nhám 3 triáu đáng vián đáng CSVN đã tiám đáng đác quyán này đá coi đát nác là cáa riáng mình, cam tâm qáng phác trác áp lác đá dâng đát, nháng lãnh hái cho Táu pháng bác qua hai Hiáp đánh 1999 và 2000.

Nhán dân trong nác và cáng đáng ngái Viát á ngoái nác đã bá đáng coi tháng, bá bát mát bát dá, tá chái mái yáu cáu công khai hai Hiáp đánh đá cho dân kiám cháng. Cá cái Quác hái bù nhìn, tay sai cáa đáng cũng đã nhám mát thông qua Nghá quyát công nhán Hiáp đánh biên giái 1999, dù không đác đáng cho đác mát chá và cũng cháng biát hình đáng cáa biên giái bây giá ra sao !

Cá dân tác bá đáng Cáng sán gát ra ngoái hành lang pháp lý đá cho mát thiáu sá lãnh đáo đác tá do tung tác buôn bán, đái chác đát cáa Tá tiên.

Sá sá hái, khiáp nhác cáa đáng CSVN đã ránh thá mà vào gáy 1-1-2009, Vũ Dũng, Thá tráng Ngoái giao, tráng đán đàm phán cáp Chính phá vá biên giái lãnh thá Viát Nam - Trung Quác ván còn tráng tráo : "Chá quyán lãnh thá là ván đá mang tính nguyên tác, không thá nhán nháng. Do lách sá đá lái, có nháng khu vác quá canh, quá cá, Hai đán đàm phán đã nhát trí linh hoát đái u chánh trên cá sá cân báng lái ích. Vì váy, không thá có chuyán Viát Nam mát đát, cát đát cho nác này, nác kia nhá mát sá máng nác ngoái đáa tin. Chá có thá giái thích ráng nháng máng này hoác do thiáu thông tin hoác cá tình làm sai lách thông tin vì nháng ý đá khác nhau". (VietNamNet, 2/1)

Riáng vá thác Bán Giác, Dũng nói vái báo chí cáa nhác : Tái thác Bán Giác, thác cao và là thác phá hoàn toàn thuác Viát Nam, vái thác chính hai bên thoá thuán đáng biên giái đi tá mác 53 cũ, qua cán Pá Thoong, đán điám giáa cáa mát thác chính, sau đó tiáp tác đi theo dòng cháy chính cáa sông Quáy Sán. Tái cáa sông Bác Luân, đáng biên giái bát đáu tá tháng láu bãi Tác Lám đán điám đáu cáa đáng phân đánh Vánh Bác Bá. Vái viác hoàn thành phân giái khu vác cáa sông này, Viát Nam và Trung Quác đã xác đánh xong đáng biên giái hoàn chánh dài hán 1400km tá Tây sang Đông, nái tiáp vái đáng phân đánh trong Vánh Bác Bá. Viác giái quyát hai khu vác này là phù háp vái luát pháp quác tá, vái Hiáp ác 1999 và vá cá bán đã đáp áng đác quan tâm cáa cá hai bên.

Hai bên thoả thuận không xây dựng các công trình nhân tạo tại khu vực thác Bùn Giã để bảo vệ cảnh quan thiên nhiên và môi trường sinh thái ở khu vực này, đồng thời nhất trí xem xét hợp tác khai thác tiềm năng du lịch và số ký Thỏa thuận cấp Chính phủ về vấn đề này. Hai bên cũng thoả thuận sẽ thiết lập khu vực tự do đi lại cho tàu thuyền của cả dân biên giới tại khu vực cửa sông Bùn Luân và ký kết thỏa thuận cấp Chính phủ quy định các nội dung cụ thể liên quan. Hai bên cũng đồng ý sẽ tiếp xúc để hoàn thành PGCM (phân giới cầm máu) tại khu vực cửa khẩu Hữu Nghé (Làng Sỏi, Việt Nam) và Hữu Nghé Quan (Quảng Tây, Trung Quốc) vào thời gian thích hợp trong năm 2009.

Về Việt Nam Quan, Dũng bình luận theo cách nói của Phòng ng chèo: Về khu vực Hữu nghé quan: Theo các tài liệu lịch sử đang được lưu giữ, Trấn Nam Quan hay còn gọi là Việt Nam Quan được nằm bên phía Trung Quốc, đồng biên giới nằm phía nam Trấn Nam Quan. Theo Đại Nam Nhất thống chí, Trấn Nam Quan được xây dựng từ thời nhà Minh; sau đó, đời Nhà Thanh cho tu bổ lại vào năm 1726. Diện tích lịch sử quan trọng của khu vực cửa khẩu Hữu nghé là mốc 19 cũ do Pháp - Thanh cầm năm 1894. Về qua ta và Trung Quốc đã tiến hành cầm máu 1117 trùng với vị trí mốc 19 cũ, đồng biên giới đi qua Km số 0, mốc 19 cũ đến điểm cách điểm nối ray hiện tại 148m. Như vậy có thể khẳng định đồng biên giới tại cửa khẩu Hữu nghé về được PGCM là phù hợp với lịch sử và thực tiễn quản lý ở khu vực này. (Báo Điện tử Trung ương, 5-1-2009)

Khi Dũng còn làm Phát ngôn viên Bộ Ngoại giao, Dũng đã cầm cố cái lý nhảm nhí khi bỏ đồng đội ở trí thủ và cậu đồng viên còn tâm huyết trong nước và ngoài Việt ngoài nước lên án đồng đội, nhảm nhí bình cho Tờ trong 2 Hiệp định về đất liền (năm 1999) và lãnh hội (năm 2000).

Lưu ý của Dũng ngay lập tức bị Nhà báo Bùi Tín, người biết Dũng quá nhiều và đang tận tâm Pháp phục vụ quy định luật trong một bài viết: Trách nhiệm tôi tin là ta một đất. Một câu vùng Việt Nam Quan, cửa vùng Bùn Giã. Trách nhiệm đó là 2 vùng không xa lạ với tôi. Đã có nhiều lần tôi đi thăm thác Bùn Giã. Nước ta rất hiếm thác, nên Bùn Giã nổi tiếng. Tôi còn nhớ nhớ in cái thiêu du lịch thời cộng đồng Đông Dục do người Pháp in, có Thác Bùn Giã - Cao Bằng, bên thác có cái ki-ốt tròn, nhớ, lập tranh để người đến thăm có thể ngắm tránh nắng, mưa. Tôi đã đích thân cùng bạn và gia đình nhiều lần đến thăm thác Bùn Giã, khi gia đình tôi sống ở xã Cao Bằng. Các chị và em tôi đã giúp cầm máu ra ăn trong cái ki-ốt nhỏ khi bắt nước ở chân thác bên dưới. Chúng tôi còn tò mò ngắm bà con người Mán sống dưới sông gần đó. Phía Trung Quốc còn xa, khá xa, không ai nhớ được, định ninh là thác ở trên đất ta.

Ông Bùi Tín còn nói chi tiết hơn: Việt Nam Quan còn rõ hơn. Tôi đi qua đây gần chục lần, bình

ô tô và xe l a, nh ng năm 1957, 1961, r i 1976, 1977, 1986, 1989. C ng đá cao l n v i 3 ch hán "Tr n Nam Quan", sau đ c đ i là "H u Ngh Quan" ch vàng, cùng c t cây s có ch "0 km" ch đen n n tr ng là nh ng v t gây n n t ng m i l n đi qua. Th ng đ n đó xe đ ng l i đ ngh ng i, ng m c nh và đ a gi y t cho công an và h i quan 2 bên. Hai l n đ u, tôi nh r , chi c c t cây s r t g n c ng, không sát c ng đ xu ng, nh ng không xa, c tính b ng chi u r ng c a m t sân bóng đá, không th đ n 100 mét. Năm 1986, tôi quan sát k , và nh n ra quang c nh khác h n th i chi n, c ng v n th , nh ng t c ng đ xu ng, nhà c a san sát, bãi xe r ng, nhà ngh , tr m gác, dây nhà công an, h i quan c a phía Trung Qu c m c lên, b th , đi m i chân m i đ n c t cây s m i toanh"0km", không th d i 300 mét, ph i b ng 2 chi u dài c a sân bóng đá. Cho nên ch b ng quan sát t i ch , so sánh th c t , tôi cũng đã có th kh ng đ nh ông Vũ Dũng không bi t th c t , c tình nói li u.

Tài li u còn l u trong h s chính quy n Pháp cũng nói đ ng biên gi i cách chân c ng Tr n Nam Quan "ch ng 100 mét", v i b n đ đi kèm. V y mà theo s đ v t i ch hi n nay, kho ng cách y là t 300 đ n 350 mét. Ch trách b chính tr và b ngo i giao gi u k các t p b n đ đ n th , cho dù trong Hi p đ nh v biên gi i có ghi rõ t p b n đ kèm theo là "b ph n c u thành c a Hi p đ nh". Ch ng 100 mét, so v i 300 hay 350 mét thì có khác gì nhau không, th a ông Vũ Dũng? V y thì cái c ng n ng n y đã b di đ i sang phía B c, hay cái c t cây s nh bé đã b gió th i v phía Nam ? Không thì vì đ u ?

C u Nhà Báo cao c p c a r Nhân Dân, ông Bùi Tín còn thách th c : Cũng l i xin h i ông Dũng: năm 1979 B ngo i giao đã ra sách Tr ng v s th t trong quan h Vi t-Trung và s th t v biên gi i 2 n c, có nhi u đ n t cáo phía Trung qu c: "đã l i đ ng vi c phía Vi t nam nh in giúp b n đ c 1/100.000, v vùng có thác B n Gi c c a Vi t nam sang phía Trung qu c; đã l i đ ng vi c n i đ ng s t gi a 2 n c đ l n sang biên gi i Vi t Nam đ n h n 300 mét; đã nhân vi c làm ng đ n đ u qua biên gi i mà l n m t đ i đ t dài 3100 mét, r ng 500 mét c a lãnh th Vi t nam". Tôi bi t h i y chính ông đã cùng Tr ng ban biên gi i Lê Minh Nghĩa tham gia vi t Sách Tr ng y c a B ngo i giao. V y nay ông có dám nói r ng t t c nh ng t cáo y là không đúng, là sai, là vu cáo phía Trung Qu c và nay ông xin sám h i hay không?

Cu n Sách Tr ng c a b Ngo i giao còn lên án "Nhà c m quy n Trung Qu c th c hi n m t t t ng ch đ o đ i dân t c, th c hi n m t chính sách ích k dân t c và th c hi n m c tiêu chi n l c c a ch nghĩa bành tr ng đ i dân t c và ch nghĩa bá quy n n c l n".

K t lu n, ông Bùi Tín ch i xéo Vũ Dũng : Xin ông cho bi t: nay ông có th c tâm rút lui l i lên án y, đ thay vào đ ng l i m i c a hai b chính tr hi n nay là 16 ch vàng (!): "láng gi ng h u ngh , h p tác toàn di n, n đ nh lâu dài, h ng đ n t ng lai" ?

SÁCH TR NG NÓI GÌ ?

T p Sách Tr ng c a Nhà xu t b n S Th t n hành tháng 3/1979, sau Cu c chi n tranh biên gi i Vi t-Tàu, còn t cáo Tàu chi m đ t c a Vi t Nam t năm 1954.

M t đ an trong Ch ng II c a sách này vi t: Trong m t ph n t th k v a qua, nhà c m quy n Trung Qu c đã l n l t chi m h t khu v c này đ n khu v c khác c a Vi t Nam, t khu v c nh h p đ n khu v c to n, t khu v c quan tr ng v quân s đ n khu v c quan tr ng v kinh t . H đã dùng m i th đ an, k c nh ng th đ an x u xa nà các ch đ ph n đ ng c a Trung Qu c tr c kia không dùng.

L i đ ng đ c đ i m núi sông hai n c n hi u n i li n m t đ i, nhân dân hai bên biên gi i v n có quan h h hàng, dân t c, phía Trung Qu c đã đ a dân h vào nh ng vùng lãnh th Vi t Nam đ làm ru ng, làm n ng, r i đ nh c nh ng ng i dân đó l luôn ch có ru ng, n ng, cu i cùng nhà c m quy n Trung Qu c ngang ng c coi nh ng khu v c đó là lãnh th Trung Qu c.

Riêng đ an 7, đã vi t v v c Tàu có ý đ nh chi m m t ph n thác B n Gi c khi Tàu l i đ ng v c v b n đ giúp Vi t Nam chuy n đ ch đ ng biên gi i.

Nguyên văn: Năm 1955-1956, Vi t Nam đã nh Trung Qu c in l i b n đ n c Vi t Nam t l 1/100.000, L i đ ng lòng tin c a Vi t Nam, h đã s a ký hi u m t s đ an đ ng biên gi i đ ch v phía Vi t Nam, bi n vùng đ t c a Vi t Nam thành đ t Trung Qu c. Thí d : h đã s a ký hi u khu v c thác B n Gi c (m c 53) thu c t nh Cao B ng, n i h đ nh chi m m t ph n thác B n Gi c c a Vi t Nam và Pò Thoong.

Không ai có th hi u khác đ i u kh ng đ nh nh đ nh đóng c t c a CSVN vào năm 1979 khi h vi t trên gi y tr ng m c đen r ng Tàu đ nh chi m m t ph n thác B n Gi c c a Vi t Nam và Pò Thoong.

Còn vùng đ t c a Vi t Nam t i H u ngh quan thu c v ai ? Sách Tr ng c a Vi t Nam t cáo

Tàu: Năm 1955, tại khu vực Hồ u ngh quan, khi giúp Việt Nam khôi phục đ an đ ng s t t biên giới Việt - Trung đ n Yên Viên, g n Hà Nội, l i đ ng lòng tin c a Việt Nam, phía Trung Quốc đã đ t đ m n i ray đ ng s t Việt - Trung sâu trong lãnh th Việt Nam trên 300 mét so v i đ ng biên giới l ch s , coi đ m n i ray là đ m mà đ ng biên giới g a hai n c đi qua. Ngày 31 tháng 12 năm 1974, Chính ph Việt Nam dân ch c ng hoà đã đ ngh chính ph hai n c giao cho ngành đ ng s t hai bên đ u ch nh l i đ m n i ray cho phù h p v i đ ng biên giới l ch s nh ng h m t m c kh c t b ng cách h n đ n khi hai bên bàn toàn b v n đ biên giới thì s xem xét. Cho đ n nay (chú thích : 1979), h v n tr ng tr n ng y bi n r ng khu vực h n 300 mét đ ng s t đó là đ t Trung Quốc v i l p lu n r ng không th có đ ng s t c a n c này đ t trên lãnh th n c khác.

Đó là nh ng đ u nói ra t c a mi ng nhà n c CSVN. Không ai bi t rõ tình tr ng 300 mét đ t m t y bày gi thu c v Ta hay Tàu.

y là ch a k các ph n đ t quân Tàu chi m r i không tr l i cho Việt Nam sau cu c chi n tranh biên giới năm 1979, đã t ng đ c Hà Nội t cáo B c Kinh tr c khi hai bên n i l i bang giao năm 1991.

Chi u ngang lãnh th vùng biên giới Việt - Tàu dài kho ng 1,400 cây s .

THAM NHỮNG

Vic th hai là quy t đ nh đ c xá cho nh ng ph m nhân can t i tham nhũng l n nh , trong s này có hai cha con Mai Văn Dâu, c u Th tr ng B Th ng m i, con trai Mai Thanh H i và phó v tr ng V Xu t Kh u Lê Văn Th ng và 277 cán b , đ ng viên can ph m tham nhũng.

Ngoài ra còn có L ng Quốc Dũng, phó ch nhi m y Ban Th D c Th Thao, ch c v t ng đ ng hàng th tr ng, b b tù t năm 2004 v i b n án 8 năm vì hi p dân tr em.

Mai Văn Dâu b b t tháng 9/2004 vì toa r p v i m t s viên ch c d i quy n l y ti n h i l mà không c p quota xu t c ng hàng đ t may.

Tính đến ngày được xử, Dâu bắt đã 5 năm. Tháng 6/2007, Mai Văn Dâu được Tòa án Nhân dân Tối cao giam án tù 14 xuống 12 năm tù với tội nhân hội. Tối quan trọng, Mai Văn Dâu đã thả nhân viên bút phê lên hồ sơ xin cấp hạn ngạch để mua các doanh nghiệp và được Nguyễn Công (nguyên phó Ban quản lý các khu chức xuất và khu công nghiệp TP HCM) "biếu" 6.000 dollars.

Hành động khoan hồng cho những kẻ tham nhũng, ăn cắp tiền của nhân dân trong khi động và nhà nước không ngừng gắng cố lên kêu gào và thúc đẩy động viên kiên quyết phòng chống tham nhũng không khác gì đã xử nước, tất gáo nước nh vào mặt những ai đang ngày đêm tìm cách làm sạch chế độ.

Today, có còn ai muốn chống tham nhũng mà không hay cán bộ, động viên tham nhũng trước mắt mình mà chờ bắt tù làm công nhân thì đời gì không thì đưa, bỏ nhau để thoát đời có bắt cũng thế à, bỏ công?

Chống tham mà trong Hội nghị 9 của Trung ương động mọi kích thúc hôm 13-1 (2009) vừa qua, động phải thả nhân: Công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí vẫn còn nhiều hạn chế, yếu kém; hành động trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí còn hạn chế; tính khi thì của mặt sự quy định phòng, chống tham nhũng, lãng phí của cao; tất chế thức hiện các quy định của Đảng và Nhà nước với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí của động, của sâu, nhiều nơi còn yếu; tính tiên phong, gương mẫu của mặt bộ phận cán bộ, động viên, nhất là những cán bộ có chức vụ, quyền hạn còn yếu kém; công tác kiểm tra của quan, tất chế, đến với nhiều nơi còn thiếu chế độ, của thiếu xuyên, có hiện tượng né tránh trong xử lý; nhiều vấn đề tham nhũng còn xử lý chậm. Hoạt động của Ban Chỉ đạo và bộ phận giúp việc nhiều địa phương còn lúng túng; sự chỉ đạo, điều hành của mặt sự cấp, chính quyền và người động đến quan, tất chế, đến với của tất động xử lý yêu cầu đặt ra. Tình hình tham nhũng vẫn còn nghiêm trọng, diện bị phạm tội; tình trạng những nhiều của mặt bộ phận cán bộ, công chức gây bức xúc trong nhân dân.

Việc xử hàng loạt những kẻ tham nhũng và hành động dẫu lãnh đạo cho Ủy Truất thẩm năm mới KS không liên hệ với nhau, những lợi mang cùng một ý nghĩa phân biệt và xúc phạm nghiêm trọng đến vong linh của những anh hùng, liệt sĩ đã hy sinh để bảo vệ Tổ Quốc và những nạn nhân đang còn sống của tham nhũng. -/-